

**SỞ Y TẾ PHÚ THỌ
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2408/BV-VTTYT
V/v mời báo giá thiết bị y tế phục vụ
công tác chuyên môn năm 2025 -
2026 (Bổ sung lần 1)

Phú Thọ, ngày 14 tháng 7 năm 2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, đơn vị kinh doanh thiết bị y tế tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc kế hoạch mua sắm thiết bị y tế gồm các mặt hàng vật tư y tế tiêu hao, vật tư cấy ghép thay thế, hóa chất xét nghiệm phục vụ công tác chuyên môn của một số cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Phú Thọ với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
Ông Nguyễn Tuấn Anh (SĐT: 0868246688) - Trưởng phòng Vật tư, TBYT.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư - TBYT, Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ; đường Nguyễn Tất Thành, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
 - Nhận qua email (file scan, excel phụ lục): pvt.muasam2022@gmail.comQuý công ty/đơn vị gửi báo giá đồng thời theo hai cách trên. Mẫu báo giá: Theo phụ lục 2 đính kèm văn bản này.

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 10h00' ngày 16 tháng 7 năm 2025 đến trước 16h30' ngày 28 tháng 7 năm 2025 (trong giờ hành chính trừ thứ 7, chủ nhật).

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 28 tháng 7 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục thiết bị y tế, vật tư, hóa chất xét nghiệm phục vụ công tác chuyên môn của một số cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Phú Thọ theo phụ lục 1 đính kèm.

Lưu ý: Yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa là mức cơ bản, nhà cung cấp có thể báo giá các hàng hóa có cùng mục đích sử dụng, tính năng, tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn để bệnh viện có thể xem xét, lựa chọn.

2. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, hướng dẫn sử dụng, bảo hành thiết bị y tế: Hàng hóa thiết bị y tế, vật tư, hóa chất xét nghiệm được vận chuyển, bàn giao, hướng dẫn sử dụng, bảo hành tại một số cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Theo quy định tại thỏa thuận khung/hợp đồng.

4. Thời gian cung cấp hàng hóa: Trong vòng 730 ngày.

5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thực hiện theo quy định hiện hành hoặc theo điều kiện chung, điều kiện cụ thể của thỏa thuận khung/hợp đồng giữa nhà cung cấp và một số cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

6. Các thông tin khác (nếu có).

Để biết thêm các thông tin, quý đơn vị có thể liên hệ với ông Nguyễn Tuấn Anh (SĐT: 0868246688) - Trưởng phòng Vật tư, TBYT; ông Bùi Khánh Chân (SĐT 0943969962) - Phó Trưởng phòng Vật tư, TBYT để được cung cấp các thông tin theo quy định hiện hành.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Website Bệnh viện;
- Lưu: VT, TCKT, VTYT.

GIÁM ĐỐC



Lê Đình Thanh Sơn

Ký và ghi danh tại BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH PHÚ THỌ

Phụ lục 1. Danh mục thiết bị y tế mời báo giá

(Kèm theo Công văn số 2408/BV-VTTYT ngày 14/7/2025 của BVĐK tỉnh Phú Thọ)

TT	Tên thiết bị y tế	Tiêu chí kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bóng nong mạch vành phủ thuốc paclitaxel	Bóng nong động mạch vành có tẩm thuốc Paclitaxel, chất mang thuốc Shellac nguyên chất - Phủ thuốc: Paclitaxel 3 µg/mm ² Chiều dài catheter 140cm hoặc 145 cm - Thân gần ≤ 1.9F, thân xa ≤ 2.7F. Khẩu kính thâm nhập: 0.016" Chiều dài tối thiểu 15, 20, 25, 30mm; Đường kính: từ 2.00, 2.25, 2.50, 2.75, 3.00, 3.50, 4.00mm; - Áp lực thường: ≥ 6 bar - Áp suất nổ bóng từ 14 bar đến 16 bar - Xuất xứ G7, tiêu chuẩn CE	1 cái/hộp	Cái	200
2	Bóng nong mạch ngoại vi phủ thuốc Paclitaxel tương thích dây dẫn 0.035"	- Bóng nong mạch ngoại biên phủ thuốc Paclitaxel ≥ 3.0 µg/mm ² . Chất mang thuốc Shellac nguyên chất - Chiều dài khả dụng của catheter: 40cm, 80cm, 135cm ± 5cm - Đường kính bóng từ 4.0mm đến 8.0mm - Chiều dài bóng trong khoảng từ 20mm đến 230mm - Xuất xứ G7, tiêu chuẩn CE	1 cái/hộp	Cái	100
3	Bóng nong động mạch ngoại biên chất liệu nylon/pebax	Bóng nong động mạch ngoại biên chất liệu nylon/pebax, catheter phủ ải nước bền vững. Điểm đánh dấu chất liệu Tungsten hoặc Pt/Ir. *Bóng dùng dây dẫn 0.014": khẩu kính vào 0.017". Khẩu kính băng qua tổn thương từ 0.021" đến 0.033". Đường kính từ: 1.25 – 4.0 mm, Độ dài từ: 40-200 mm. Có 2 lựa chọn catheter dài 100 và 150cm. *Bóng dùng dây dẫn 0.018": khẩu kính vào 0.019". Khẩu kính băng qua tổn thương từ 0.29" đến 0.57". Đường kính 2.0-8.0mm, độ dài 20-200mm. Có 3 lựa chọn catheter dài 100, 140, 150cm *Bóng dùng dây dẫn 0.035": Khẩu kính đầu vào 0.036". Khẩu kính băng qua tổn thương từ 0.057" đến 0.083". Đường kính từ: 3.0 – 12.0 mm, Độ dài từ: 20-200 mm. Có 2 lựa chọn catheter dài 80 và 140cm	1 cái/ hộp	cái	150
4	Bóng nong mạch vành phủ	Bóng nong mạch vành phủ thuốc Sirolimus 1.0µg/mm ²	01 cái / hộp	Cái	200

TT	Tên thiết bị y tế	Tiêu chí kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
	thuốc Sirolimus 1.0µg/mm ²	- Chất liệu bóng: Nylon - Có 3 nếp gấp - Đầu tip: 0.016" - Hàng triệu hạt vi mô với kích thước đồng nhất 4 µm hoạt động như hệ thống phân phối thuốc - Thời gian giải phóng thuốc lên đến 90 ngày. - Sử dụng công nghệ bám dính tế bào hỗ trợ tăng cường hấp thụ và duy trì thuốc trong mô, giúp giảm thiểu thất thoát thuốc trong quá trình can thiệp, đồng thời đảm bảo khả năng phân phối thuốc tối ưu - Thiết kế ống thông: RX. Chiều dài ống thông khả dụng: 140cm; - Tương thích dây dẫn: 0.014" - Tương thích ống thông can thiệp: ≥ 5Fr - ≥ 6Fr - Áp suất bóng danh nghĩa: 6bar - Áp suất nổ định mức: 12bar - Đường kính bóng tối thiểu đủ các cỡ: 1.50; 2.00; 2.25; 2.50; 2.75; 3.00; 3.25; 3.50; 3.75, 4.00; 4.5; 5.0mm - Chiều dài bóng tối thiểu đủ các cỡ: 10; 15; 20; 25; 30; 35; 40mm. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 và EC (châu Âu) - Xuất xứ: Châu Mỹ			
5	Bộ dụng cụ mở đường động mạch quay	Bộ dụng cụ mở đường mạch quay - Có van cầm máu giúp ngăn chặn máu rò rỉ, van có 3 loại Đẩy-Kéo, Đẩy-Bấm, Xoay vặn. - Kim chọc mạch kích cỡ 21G x 4cm - Sheath mở mạch các cỡ: 4Fr, 5Fr, 6Fr với các chiều dài 7cm, 11cm. - Có khóa 3 ngã - Dây dẫn đường kính kích cỡ ≤ 0.018", dài từ 40cm đến 45cm, làm bằng thép không gỉ. Đạt tiêu chuẩn CE	1 bộ/hộp	Bộ	1.000
6	Bộ dụng cụ mở đường động mạch đùi	Bộ dụng cụ mở đường mạch đùi - Kim chọc mạch cỡ 18G x 7cm. - Sheath mở mạch các cỡ: 4Fr, 5Fr, 6Fr, 7Fr, 8Fr - Chiều dài catheter: 11cm - Hemostasis valve ngăn chặn máu rò rỉ có 3 loại Đẩy-Kéo, Đẩy-Bấm, Xoay vặn. - Có khóa 3 ngã	1 bộ/hộp	Bộ	1.000

TT	Tên thiết bị y tế	Tiêu chí kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
		- Dây dẫn đường kính 0.035" - Có Guirewire kèm (làm bằng thép không rỉ) có đầu cong hình J, đường kính 0.035" hoặc 0.038", dài 40 - 50cm Đạt tiêu chuẩn CE			
7	Van hai lá sinh học chống canxi hóa, tăng hiển thị cản quang	- Van tim sinh học sử dụng công nghệ giải quyết tình trạng canxi hóa van tim, cải thiện hiệu suất và độ bền. - Ba lá van tim cấu tạo từ ba lá van tim lợn chọn lọc tương ứng. Các lá van được phủ một lớp màng ngoài tim bò trước khi gắn vào khung van - Vòng van mềm cấu tạo gồm lõi dẻo được phủ ngoài bằng lớp polyester. - Vòng khâu có các điểm đánh dấu để dễ dàng định vị van khi khâu. - Thiết kế vòng thép dễ dàng mở rộng đặt dưới vòng khâu van và vòng thép tại mỗi đỉnh trụ giúp tăng hiển thị hình ảnh van tim khi chụp X-quang tăng sáng - Thiết kế giá đỡ van nhỏ gọn, tăng khả năng tiếp cận nút thắt, tháo giá đỡ chỉ bằng một nhát cắt duy nhất, làm giảm nguy cơ sót chỉ giữ. - Có đa dạng kích cỡ thích hợp với bệnh nhân: 25, 27, 29, 31, 33 mm	Hộp 1 cái	Cái	20
8	Van động mạch chủ sinh học chống canxi hóa, tăng hiển thị cản quang	- Van tim sinh học sử dụng công nghệ giải quyết tình trạng canxi hóa van tim, cải thiện hiệu suất và độ bền. - Ba lá van tim cấu tạo từ ba lá van tim lợn chọn lọc tương ứng. Các lá van được phủ một lớp màng ngoài tim bò trước khi gắn vào khung van - Vòng van mềm cấu tạo gồm lõi dẻo được phủ ngoài bằng lớp polyester. - Vòng khâu có các điểm đánh dấu để dễ dàng định vị van khi khâu. - Thiết kế vòng thép dễ dàng mở rộng đặt dưới vòng khâu van và vòng thép tại mỗi đỉnh trụ giúp tăng hiển thị hình ảnh van tim khi chụp X-quang tăng sáng - Thiết kế giá đỡ van nhỏ gọn, tăng khả năng tiếp cận nút thắt, tháo giá đỡ chỉ bằng một nhát cắt duy nhất, làm giảm nguy cơ sót chỉ giữ. - Có đa dạng kích cỡ thích hợp với bệnh nhân: 19, 21, 23, 25, 27, 29 mm	Hộp 1 cái	Cái	20

TT	Tên thiết bị y tế	Tiêu chí kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
9	Van động mạch chủ cơ học, van hai cánh, vòng van uốn ôm khít vành van	- Lá van và vòng van được tráng phủ hợp chất Pyrolytic Carbon tương thích sinh học - Cánh van mở rộng 85 độ, tỷ số lỗ hở/vành = 84% - Chênh áp tâm thu dưới 10mmHg - Vòng van có ba điểm đánh dấu, là các điểm tham chiếu cho định hướng van vào tim và vị trí khâu - Vòng van FlexCuff™ có gờ, dẻo và dễ uốn, ôm khít vành van - Cánh van và vòng van được thiết kế cấy ghép ở vị trí ngồi trên đường viền van tự nhiên, chiều cao van thấp. - Lá van được ngâm tẩm tungsten cho tính cản quang khi chụp X-quang, tương thích khi chụp MRI. - Có nhiều các kích cỡ thích hợp với các bệnh nhân khác nhau: 19, 21, 23, 25, 27 mm.	Hộp 1 cái	Cái	20
10	Van hai lá cơ học, van hai cánh phủ carbon	- Lá van và vòng van được tráng phủ hợp chất Pyrolytic Carbon tương thích sinh học, tăng khả năng kháng tạo huyết khối, độ bền. - Lá van được ngâm tẩm tungsten cho độ cản quang khi chụp X-quang, tương thích khi chụp cộng hưởng từ. - Cánh van mở rộng 85 độ giúp cải thiện dòng chảy, giảm dòng xoáy - Vòng van Expanded có vòng khâu nối rộng hơn vòng tiêu chuẩn 25%. - Vòng van có cơ chế xoay kiểm soát giúp dễ dàng xoay van vào vị trí mong muốn. - Vòng van có các điểm đánh dấu, dễ dàng định vị van vào tim và tham chiếu vị trí khâu van. - Có nhiều các kích cỡ thích hợp với các bệnh nhân khác nhau: 19, 21, 23, 25, 27, 29, 31, 33mm	Hộp 1 cái	Cái	20
11	Khung giá đỡ (stent) mạch vành phủ thuốc Sirolimus, đường kính hai đầu khác nhau	- Khung giá đỡ mạch vành bằng hợp kim - Phủ thuốc Sirolimus, có trộn polymer - Thiết kế stent dạng mắt đóng- mắt mở, có đường kính hai đầu khác nhau dành cho đoạn mạch thuôn dần - Độ dày thanh stent $\geq 65\mu\text{m}$ - Chiều dài khung tối thiểu $\leq 30\text{mm}$, chiều dài khung tối đa $\geq 50\text{mm}$	Hộp 1 cái	Cái	200

TT	Tên thiết bị y tế	Tiêu chí kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
		- Chiều dài khả dụng ≥ 142 cm - Đạt chứng nhận FDA hoặc CE			
12	Khung giá đỡ động mạch vành phủ thuốc Sirolimus	- Khung giá đỡ (stent) mạch vành chất liệu hợp kim Cobalt Chromium L605 - Phủ thuốc Sirolimus, có trộn polymer - Thiết kế stent kết hợp dạng mắt đóng - mắt mở - Đường kính khung tối thiểu ≤ 2.25 mm, tối đa ≥ 4.0 mm - Chiều dài khung tối thiểu ≤ 12 mm, tối đa ≥ 48 mm - Độ dày thanh stent ≥ 80 μm - Đạt tiêu chuẩn: FDA - Xuất xứ: nhóm nước G7	Hộp 1 cái	Cái	200
13	Stent mạch vành phủ thuốc Sirolimus có chứa Polymer	Chất liệu cobalt chromium thiết kế dạng xoắn kép hình sin dạng 3-3-3, Chiều dài catheter ≤ 135cm. Áp suất thường ≥ 8atm. Độ dày thanh chống ≤ 0.065mm. Đường kính stent tối thiểu ≤ 2.25mm, tối đa ≥ 4.0mm, chiều dài tối thiểu ≤ 8mm, tối đa ≥ 38mm. Thuốc phủ: Sirolimus được phủ lên lớp polymer tương thích sinh học Polyethyleneco - vinyl acetate (PEVA) và Poly n-butyl methacrylate (PBMA), tỷ lệ polymer/ thuốc là 2:1 Đạt chứng nhận FDA, có xuất xứ từ các nước G7	Hộp 1 cái	Cái	100
14	Stent mạch vành phủ thuốc Everolimus	- Khung giá đỡ mạch vành phủ thuốc Everolimus, nồng độ thuốc: 1.2 μg/mm² - Khung Coban-Chromium L605 phủ polymer tự tiêu - Thiết kế mắt cáo mở: 5 vòng và 2 thanh kết nối cho đường kính 2.00 - 2.75. - Độ dày thanh chống 65 micromet, thanh nối 50 micromet - Diện tích khoảng tròn trống lớn nhất khi stent mở tối đa là 0.965mm² đối với đường kính 2.75mm - Chiều dài ống thông 140cm, - Crossing profile: 0.98 mm cho đường kính 3.00 mm - Tiết diện đầu tip: 0.48mm - Áp suất định danh: 9atm, áp suất tới hạn: 14-16atm - Đường kính: 2.25, 2.50, 2.75, 3.00, 3.50, 4.00 (mm).	Hộp 1 cái	Cái	100

TT	Tên thiết bị y tế	Tiêu chí kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
		- Chiều dài: 13, 16, 20, 24, 28, 32, 36, 40, 43 (mm). - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE.			
15	Bộ máy phá rung tim cấy vào cơ thể loại 2 buồng	Bộ máy tạo nhịp phá rung ICD 2 buồng (DF4) - Tương thích chụp MRI $\geq 1,5$ Tesla toàn thân. - Độ dày ≤ 13 mm - Sử dụng dây điện cực sốc 1 kết nối (DF4) - Tiêu chuẩn FDA	1 bộ/hộp	Bộ	1
16	Dây cáp kết nối hệ thống lập bản đồ điện sinh lý tim 3D với catheter điện sinh lý tim đầu cong hai hướng tưới nước muối có cảm ứng lực	Cáp nối Catheter cắt đốt rối loạn điện sinh lý tim với hệ thống lập bản đồ điện sinh lý tim 3D - Chiều dài 3m - Tương thích với Catheter cắt đốt điện sinh lý tim 3D với 56 lỗ làm mát - Có chứng nhận CE và FDA	Hộp 1 cái	Cái	10
17	Ống dẫn nước cho máy bơm tưới của hệ thống cắt đốt điện sinh lý tim	Dây dẫn, dây truyền dịch cho máy tưới rửa, trong điều trị điện sinh lý tim - Có chứng nhận CE và FDA	Hộp 1 cái	Cái	40
18	Dây cáp kết nối hệ thống lập bản đồ điện sinh lý tim 3D với catheter cắt đốt	Cáp nối catheter cắt đốt điện sinh lý tim 3D, đầu uốn cong 2 hướng - Tương thích catheter cắt đốt 2 hướng có cảm biến từ trường - Chiều dài 3m - Có chứng nhận FDA và CE	Hộp 1 cái	Cái	10

Tổng cộng: 18 danh mục

Phụ lục 2. Mẫu báo giá

(Kèm theo Công văn số 2408/BV-VTTYT ngày 14/7/2025 của BVĐK tỉnh Phú Thọ)

BÁO GIÁ**THIẾT BỊ Y TẾ, VẬT TƯ, HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM**

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ

Trên cơ sở thông báo mời báo giá tại văn bản số: /BV-VTTYT ngày/7/2025 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ, chúng tôi Công ty, mã số thuế:, địa chỉ:, báo giá các loại thiết bị y tế, vật tư, hóa chất xét nghiệm như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế, vật tư, hóa chất xét nghiệm chi tiết tại phụ lục kèm theo.

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 120 ngày kể từ ngày 28/7/2025

3. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, hướng dẫn sử dụng, bảo hành thiết bị y tế: Hàng hóa thiết bị y tế, vật tư, hóa chất xét nghiệm được vận chuyển, bàn giao, hướng dẫn sử dụng, bảo hành tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

4. Thời gian cung cấp hàng hóa: Trong vòng 730 ngày.

5. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương tự khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán, không vi phạm các quy định của pháp luật về thuế và các vi phạm khác theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá các thiết bị y tế, vật tư, hóa chất xét nghiệm trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá, không cao hơn mặt bằng giá đang bán ở thị trường Việt Nam, giá đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí, hàng hóa được vận chuyển, hướng dẫn sử dụng và bàn giao tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

- Trường hợp Bệnh viện có thể thay đổi số lượng do nhu cầu sử dụng thực tế, giá báo giá của chúng tôi đã thông báo là không thay đổi.

- Các thông tin nêu trong báo giá là hoàn toàn trung thực, hợp pháp.

Thông tin người liên hệ: Họ và tên, chức danh, số điện thoại, địa chỉ email.

Nơi nhận:

- Như kính gửi.

- Lưu: VT

....., ngày tháng ... năm 2025

Đại diện hợp pháp của, đơn vị

[ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu]

PHỤ LỤC

(Kèm theo báo giá ngày tháng năm của Công ty

TT	Số TT trong thư mời báo giá	Tên thiết bị y tế	Tên thương mại	Tiêu chí kỹ thuật	Ký mã hiệu, model	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Phân loại TBYT	Số đăng ký lưu hành	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Mã HS code	Số lượng	Đơn giá (gồm VAT)	Thành tiền (VND)

Tổng cộng: danh mục.

....., ngày tháng năm 2025

Đại diện hợp pháp của đơn vị

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

